

Số: 781/QĐ-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp
cho học sinh khóa 2015 TN, 2015 TCT và các khóa cũ thi lại**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐT BXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-LTT ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Thông tư số 22/2014/TT-BGD&ĐT ngày 09 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 359/QĐ-LTT-ĐT ngày 27 tháng 4 năm 2017 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Hội đồng xét điều kiện dự thi, xét tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp khóa 15 TN, 15 TCT và các khóa cũ thi lại;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét điều kiện dự thi, xét tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp khóa 15 TN, 15 TCT và các khóa cũ thi lại ngày 03 tháng 8 năm 2017;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tuyển sinh - Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận 71 học sinh khóa 15 TN, 15 TCT và các khóa cũ đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, cụ thể như sau:

1. Khóa 15 TN, 15 TCT: 51 học sinh
2. Khóa cũ thi lại: 20 học sinh *(có danh sách kèm theo)*

Điều 2. Học sinh được dự thi phải thực hiện theo đúng lịch thi và quy chế thi hiện hành.

Điều 3. Các học sinh còn nợ các khoản phí được dự thi tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp. Học sinh không hoàn tất các khoản phí còn nợ sẽ không được công nhận kết quả thi tốt nghiệp và cấp bằng Trung cấp chuyên nghiệp.

Điều 4. Các học sinh có tên trong danh sách và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, P.TS-ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG *m*
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
*[Signature]*
Đinh Văn Đệ



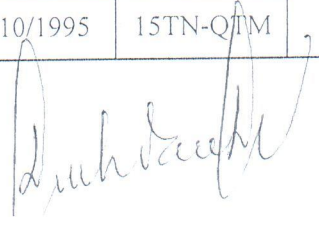
DANH SÁCH HỌC SINH KHÓA 15 TN, 15 TCT ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐUỠ THI TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP

(Kèm theo Quyết định số 78/QĐ-LTT-ĐT ngày 07 tháng 8 năm 2017
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Mã số học sinh	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
1	15001550	Phạm Khánh Sang	Nam	29/09/1997	15TCT-CK	
2	15003248	Phạm Ngọc Sơn	Nam	11/11/1997	15TCT-CK	Nợ học phí
3	15001621	Nguyễn Phan Thắng	Nam	04/01/1997	15TCT-CK	Nợ học phí
4	15002323	Nguyễn Thành Trung	Nam	23/10/1996	15TCT-CK	
5	15001562	Nguyễn Huỳnh Nhạc	Nam	07/02/1997	15TCT-Đ	
6	15001331	Nguyễn Văn Nhật	Nam	20/01/1997	15TCT-Đ	
7	15000917	Lê Nguyễn Hoàng Sơn	Nam	09/03/1997	15TCT-Đ	Nợ học phí
8	15003285	Phạm Ngọc Thống	Nam	28/08/1996	15TCT-Đ	Nợ học phí
9	15001937	Nguyễn Văn Thuật	Nam	21/11/1997	15TCT-Đ	
10	15003347	Bùi Thị Kim Nhung	Nữ	26/07/1997	15TCT-MTT	Nợ học phí
11	15000585	Nguyễn Thị Ái Thắm	Nữ	09/09/1997	15TCT-MTT	Nợ học phí
12	15003375	Trần Nguyễn Xuân Thảo	Nữ	07/03/1997	15TCT-MTT	Nợ học phí
13	15001251	Lê Văn Tươi	Nam	25/11/1994	15TCT-NL	
14	15000562	Bùi Quang Vinh	Nam	12/03/1997	15TCT-NL	
15	15002469	Nguyễn Trường Giang	Nam	18/11/1996	15TCT-Ô	Nợ học phí
16	15000941	Bùi Hữu Toàn	Nam	21/04/1997	15TCT-Ô	Nợ học phí
17	15002584	Trần Thiện Dũng	Nam	29/07/1995	15TCT-QTM	
18	15002747	Phạm Ngọc Gia Phú	Nam	15/10/1996	15TCT-QTM	
19	15000520	Lê Minh Bình	Nam	12/04/1996	15TN-CK	
20	14000181	Lương Phước Đạo	Nam	02/02/1995	15TN-CK	
21	15003209	Nguyễn Văn Dũng	Nam	28/10/1991	15TN-CK	
22	15003039	Trần Ngọc Hiếu	Nam	07/02/1997	15TN-CK	
23	15001659	Nguyễn Minh Luân	Nam	24/08/1997	15TN-CK	

STT	Mã số học sinh	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
24	15000839	Nguyễn Văn Mẫu	Nam	09/04/1997	15TN-CK	
25	15003048	Tạ Công Tài	Nam	18/12/1994	15TN-CK	
26	15003426	Trần Thanh Tín	Nam	18/06/1996	15TN-CK	
27	15003220	Lê Văn Di	Nam	01/10/1997	15TN-Đ	
28	15003183	Nguyễn Đăng Dũng	Nam	06/01/1996	15TN-Đ	
29	15002036	Phan Hoàng Hưng	Nam	09/09/1996	15TN-Đ	
30	15003126	Trần Thế Phương	Nam	06/05/1995	15TN-Đ	
31	15000996	Bùi Công Thắng	Nam	21/09/1997	15TN-Đ	
32	15003506	Dương Phước Anh Thuận	Nam	19/07/1996	15TN-Đ	Nợ học phí
33	15001286	Phan Thị Kiều Anh	Nữ	02/04/1991	15TN-MTT	
34	15001889	Đặng Thị Hà Nhi	Nữ	02/08/1997	15TN-MTT	
35	15003463	Đoàn Văn Cường	Nam	02/02/1995	15TN-NL	
36	15003392	Nguyễn Ngọc Hải	Nam	14/03/1996	15TN-NL	
37	15002987	Đặng Bá Huynh	Nam	21/08/1997	15TN-NL	
38	15003281	Hồ Phi Nam	Nam	16/03/1995	15TN-NL	
39	15003490	Bùi Hoàng Nhân	Nam	06/08/1996	15TN-NL	
40	15003487	Võ Thanh Phong	Nam	22/04/1995	15TN-NL	
41	15002708	La Hồng Phước	Nam	28/02/1992	15TN-NL	
42	15003320	Trần Mũ Tắc	Nam	04/01/1994	15TN-NL	
43	15003457	Nguyễn Tấn Tài	Nam	12/05/1992	15TN-NL	
44	15003468	Phạm Tiến Dũng	Nam	10/03/1993	15TN-Ô	
45	15003240	Nguyễn Là	Nam	15/05/1997	15TN-Ô	
46	15002599	Nguyễn Hoài Nam	Nam	20/05/1995	15TN-Ô	
47	15002000	Nguyễn Bảo Nghi	Nam	24/04/1997	15TN-Ô	Nợ học phí
48	15002026	Nguyễn Thanh Quân	Nam	04/08/1995	15TN-Ô	
49	15002498	Ngô Đặng Duy Thanh	Nam	05/09/1996	15TN-Ô	Nợ học phí
50	15003433	Dương Thanh Tùng	Nam	09/06/1995	15TN-Ô	Nợ học phí
51	15003360	Lê Văn Lợi	Nam	20/10/1995	15TN-QTM	

Tổng cộng danh sách có 51 học sinh. 





DANH SÁCH HỌC SINH CÁC KHÓA CỬ ĐỦ ĐIỀU KIỆN DU LẠI TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP

(Kèm theo Quyết định số 781/QĐ-LTT-ĐT ngày 07 tháng 8 năm 2017
của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	Nữ	LỚP	Môn thi			Ghi chú
							C.trị	LT	TH	
DIỆN CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG										
1	Nguyễn Thanh	Thảo	05/10/1996	Bình Định		14TC-Đ	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
2	Nguyễn Hải	Vinh	24/4/1994	Bà Rịa - Vũng Tàu		14TC-Đ		X		
3	Nguyễn Văn	Sang	20/3/1996	Bình Định		14TC-Đ		X		
4	Phan Thanh	Hùng	21/5/1994	Quảng Ngãi		14TC-Đ		X		
5	Phạm Thanh	Sang	05/9/1992	Cà Mau		14TC-Đ		X		
6	Nguyễn Quốc	Trí	18/12/1995	TP. HCM		14TC-Đ	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
CNKT NHIỆT - CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN LẠNH										
7	Manh Văn	Kha	20/4/1994	Tiền Giang		13 TC - ĐL	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
CƠ KHÍ CHẾ TẠO - CHUYÊN NGÀNH PHAY										
8	Nguyễn Quang	Huy	16/11/1994	TP. HCM		14TC-CKP	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
CƠ KHÍ CHẾ TẠO - CHUYÊN NGÀNH TIỆN										
9	Phạm Hữu	Sang	22/02/1992	TP. HCM		14TC-CKT		X		
BẢO TRÌ VÀ SỬA CHỮA ÔTÔ										
10	Vũ Thành	Đạt	16/3/1995	TP. HCM		14TC-Ô1			X	
11	Phạm Khắc	Dũng	04/8/1996	Gia Lai		14TC-Ô1		X		
12	Nguyễn Minh	Trí	07/11/1994	Bình Định		14TC-Ô2		X		
13	Đoàn Minh	Luận	15/6/1993	Quảng Ngãi		14TC-Ô2			X	
14	Nguyễn Thành	Lộc	18/5/1996	TP. HCM		14TC-Ô2		X	X	
15	Dương Trung	Kiên	01/6/1996	Bình Thuận		14TC-Ô2	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
16	Lê Bá Thụy	Nhân	24/7/1993	Đồng Nai		14TC-Ô2	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
17	Trần Văn	Hướng	23/10/1996	Kiên Giang		14TC-Ô2	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
QUẢN TRỊ MẠNG MÁY TÍNH										
18	Huỳnh Văn	Dương	16/6/1994	Phú Yên		13TC-QTM			X	
19	Hà Minh	Mẫn	24/02/1991	Tây Ninh		13TC-QTM	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
20	Nguyễn Trường	Âu	01/01/1993	Cần Thơ		13TC-QTM	X	X	X	Lần 1 KĐĐK

Tổng cộng danh sách có 20 học sinh. *M*